

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Trường đại học;

Căn cứ Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 09 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế quản lý bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, bằng tốt nghiệp trung học phổ thông, văn bằng giáo dục đại học và chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 72/2009/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủ Dầu Một;

Căn cứ theo Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 06 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông về việc Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin (Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản) cho 121 học viên (*danh sách kèm theo*) đạt yêu cầu tại kỳ thi do Trung tâm Công nghệ Thông tin Trường Đại học Thủ Dầu Một tổ chức vào ngày 28 tháng 10 năm 2017.

Điều 2. Trưởng phòng Đào tạo Đại học, Trưởng phòng Hành chánh, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Đang*

- HT, PHT;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.TT

HIỆU TRƯỞNG



PGS-TS. Nguyễn Văn Hiệp

DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
(Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản)

Danh sách kèm theo Quyết định số 1499/QĐ-ĐHTDM ngày 16 / 11 /2017 của Hiệu trưởng Trường ĐH Thủ Dầu Một

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
1	17090002	Đào Thị Lan	Anh	Nữ	17/09/1997	Bình Phước	7,0	5,5	Đạt
2	17090003	Phạm Nguyễn Thy	Anh	Nữ	26/10/1997	Bến Tre	7,0	6,0	Đạt
3	17090004	Phạm Thị Kim	Anh	Nữ	11/07/1997	Bình Dương	7,5	5,0	Đạt
4	17090005	Trần Thị Phương	Anh	Nữ	31/05/1995	Sông Bé	6,5	6,0	Đạt
5	17090006	Vũ Thị Ngọc	Anh	Nữ	06/03/1999	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
6	17090007	Nguyễn Thị	Bích	Nữ	07/05/1989	Nam Định	6,5	5,0	Đạt
7	17090008	Phạm Thị	Bích	Nữ	07/09/1997	Nam Định	7,0	5,5	Đạt
8	17090009	Võ Việt Ngọc	Bích	Nữ	27/04/1997	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
9	17090010	Lê Triệu	Bình	Nam	10/12/1992	Bạc Liêu	7,5	9,5	Đạt
10	17090012	Huỳnh Minh	Châu	Nam	09/02/1996	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
11	17090014	Bùi Minh	Cường	Nam	31/03/1997	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
12	17090016	Nguyễn Minh	Dàng	Nam	31/12/1995	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
13	17090017	Nguyễn Thị Hoài	Đang	Nữ	17/12/1995	Phú Yên	7,5	5,0	Đạt
14	17090020	Bùi Ngọc	Diệu	Nữ	06/10/1996	Bình Dương	8,5	9,0	Đạt
15	17090022	Đậu Thị	Dung	Nữ	10/09/1997	Đắk Lắk	6,0	5,5	Đạt
16	17090023	Lê Thị	Dung	Nữ	02/09/1997	Hà Tĩnh	7,5	5,0	Đạt
17	17090026	Nguyễn Thị Kim	Dung	Nữ	24/12/1996	Đắk Lắk	7,0	5,0	Đạt
18	17090029	Trần Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	06/05/1997	Bình Dương	7,0	7,0	Đạt
19	17090030	Nguyễn Võ Kỳ	Duyên	Nữ	08/03/1997	Bình Dương	7,0	7,5	Đạt
20	17090032	Nguyễn Đặng Hương	Giang	Nữ	05/04/1998	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
21	17090033	Nguyễn Thị Thanh	Giang	Nữ	30/04/1996	Quảng Ngãi	6,0	8,5	Đạt
22	17090037	Phạm Thị Thu	Hà	Nữ	17/10/1997	Kon Tum	7,0	6,0	Đạt
23	17090038	Nguyễn Ngọc	Hải	Nam	10/09/1997	Bình Dương	5,5	6,0	Đạt
24	17090040	Dương Thị Thanh	Hằng	Nữ	01/05/1997	Khánh Hòa	6,5	6,5	Đạt
25	17090041	La Ngọc Như	Hằng	Nữ	19/01/1997	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
26	17090042	Lê Thị	Hằng	Nữ	19/07/1988	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt
27	17090043	Lê Thị	Hằng	Nữ	19/05/1995	Thanh Hóa	7,5	5,5	Đạt
28	17090050	Nguyễn Thị Thu	Hiền	Nữ	27/01/1997	Hải Dương	8,0	5,5	Đạt
29	17090053	Ngô Thị	Hòa	Nữ	20/12/1995	Thanh Hóa	6,5	5,0	Đạt
30	17090054	Phạm Thanh	Hoàng	Nam	10/12/1996	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt
31	17090056	Trần Thị Kim	Hoàng	Nữ	15/01/1998	Bình Dương	6,0	8,5	Đạt
32	17090057	Nguyễn Thị Thanh	Hồng	Nữ	16/07/1995	Bình Dương	6,5	5,0	Đạt
33	17090060	Mai Ngọc	Hương	Nữ	10/04/1996	Bình Dương	6,0	6,0	Đạt
34	17090062	Trần Thị Thanh	Hương	Nữ	04/07/1995	Đồng Nai	6,5	7,0	Đạt

Bauw

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
35	17090065	Nguyễn Lê Phước	Huyền	Nữ	20/08/1994	Bình Dương	7,5	9,0	Đạt
36	17090067	Nguyễn Thị Thu	Huyền	Nữ	29/05/1994	Tp.Hồ Chí Minh	6,0	8,0	Đạt
37	17090070	Thái Thị Ngọc	Huyền	Nữ	22/02/1998	Hà Tĩnh	6,5	5,5	Đạt
38	17090072	Đinh Nguyễn Bảo	Kha	Nam	01/11/1997	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
39	17090073	Tạ Vi	Khang	Nam	14/05/1997	Tp.Hồ Chí Minh	8,5	9,0	Đạt
40	17090076	Nguyễn Tiến	Kiệt	Nam	11/10/1996	Kon Tum	8,0	6,5	Đạt
41	17090077	Vũ Thị Hương	Lan	Nữ	26/01/1996	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt
42	17090079	Nguyễn Thanh	Liêm	Nam	18/03/1998	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
43	17090080	Nguyễn Thị Kim	Liên	Nữ	12/02/1995	Đồng Nai	8,0	5,0	Đạt
44	17090081	Huỳnh Thị Kim	Liên	Nữ	19/10/1997	Phú Yên	8,5	7,0	Đạt
45	17090083	Mai Thị Thùy	Linh	Nữ	20/09/1998	Bình Dương	8,0	9,5	Đạt
46	17090084	Ngô Tấn	Linh	Nam	29/09/1996	Quảng Bình	7,0	6,0	Đạt
47	17090085	Nguyễn Thị Huệ	Linh	Nữ	02/11/1997	Bình Dương	8,0	10,0	Đạt
48	17090086	Nguyễn Thị Khánh	Linh	Nữ	22/05/1997	Bình Dương	8,0	8,5	Đạt
49	17090087	Nguyễn Thị Thùy	Linh	Nữ	26/10/1996	Lâm Đồng	6,5	7,0	Đạt
50	17090088	Phan Thị Thùy	Linh	Nữ	05/02/1998	Lâm Đồng	7,0	5,0	Đạt
51	17090090	Võ Hoàng	Long	Nam	04/03/1995	Long An	7,5	8,5	Đạt
52	17090093	Hoàng Vũ Thảo	Ly	Nữ	17/06/1998	Kiên Giang	5,5	6,0	Đạt
53	17090096	Huỳnh Thị Thúy	Mai	Nữ	18/02/1998	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
54	17090097	Nguyễn Hoàng Xuân	Mai	Nữ	24/09/1997	Tp.Hồ Chí Minh	8,0	9,5	Đạt
55	17090099	Nguyễn Chí	Minh	Nam	26/12/1996	Bình Phước	6,0	7,5	Đạt
56	17090100	Huỳnh Ngọc	My	Nữ	20/10/1997	Tây Ninh	7,5	6,5	Đạt
57	17090103	Trần Thị	Mỹ	Nữ	04/06/1995	Đắk Lắk	7,0	7,5	Đạt
58	17090104	Doãn Lê Hoài	Nam	Nam	04/05/1996	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
59	17090112	Phạm Thị	Ngân	Nữ	20/02/1997	Nam Định	7,0	7,0	Đạt
60	17090113	Nguyễn Thụy Phương	Nghi	Nữ	13/03/1996	Bình Dương	5,5	5,5	Đạt
61	17090115	Trần Trung	Nghĩa	Nam	15/03/1998	Tp.Hồ Chí Minh	8,5	9,5	Đạt
62	17090116	Bồ Hồng	Ngọc	Nữ	23/05/1995	Bình Dương	7,5	7,0	Đạt
63	17090117	Nguyễn Thị	Ngọc	Nữ	23/04/1994	Hà Nam	6,0	5,0	Đạt
64	17090119	Trần Thị Liễu	Ngur	Nữ	19/05/1998	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
65	17090120	Huỳnh Nguyễn Thanh	Nguyên	Nam	12/08/1997	Bình Dương	6,5	6,5	Đạt
66	17090121	Nguyễn Thị Bích	Nguyên	Nữ	09/09/1997	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
67	17090123	Võ Thị	Nguyệt	Nữ	28/05/1997	Nghệ An	6,5	8,0	Đạt
68	17090124	Võ Thị Minh	Nguyệt	Nữ	11/02/1997	Bình Dương	6,0	5,5	Đạt
69	17090126	Đặng Thị Ngọc	Nhi	Nữ	11/10/1997	Long An	6,0	7,5	Đạt
70	17090127	Đạo Thị Cẩm	Nhi	Nữ	27/10/1997	Ninh Thuận	7,0	5,5	Đạt
71	17090129	Lê Hoàng Yến	Nhi	Nữ	24/09/1997	Bình Phước	6,0	5,5	Đạt
72	17090130	Phạm Yến	Nhi	Nữ	06/03/1996	Bình Dương	7,5	5,0	Đạt
73	17090131	Trần Yến	Nhi	Nữ	07/07/1997	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
74	17090132	Ao Quỳnh	Như	Nữ	20/03/1998	TP.Hồ Chí Minh	8,0	5,5	Đạt
75	17090133	Nguyễn Thị Quế	Như	Nữ	19/05/1996	Trà Vinh	7,5	6,0	Đạt
76	17090134	Lưu Tuyết	Nhung	Nữ	16/10/1997	Bình Phước	5,0	7,0	Đạt

Bau

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
77	17090143	Trần Ngọc	Phúc	Nữ	04/06/1997	Đồng Nai	8,5	10,0	Đạt
78	17090144	Hà Thị Thanh	Phương	Nữ	25/04/1997	Bình Phước	5,5	5,0	Đạt
79	17090147	Phạm Thị Hồng	Phượng	Nữ	26/08/1998	Bình Dương	8,5	9,0	Đạt
80	17090149	Huỳnh Ngọc	Quang	Nam	06/03/1998	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
81	17090150	Từ Thanh	Quế	Nữ	16/08/1998	Tp.Hồ Chí Minh	7,5	8,0	Đạt
82	17090152	Nguyễn Thị Diễm	Quyên	Nữ	08/07/1998	Bình Dương	8,0	5,5	Đạt
83	17090153	Nguyễn Trần Ái	Quyên	Nữ	11/11/1996	Tp.Hồ Chí Minh	7,0	5,5	Đạt
84	17090154	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	Nữ	08/10/1995	Sông Bé	8,0	7,0	Đạt
85	17090155	Loại Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	06/04/1996	Bình Dương	6,0	6,5	Đạt
86	17090157	Nguyễn Lê Thanh	Sang	Nam	03/03/1996	Sông Bé	6,0	8,0	Đạt
87	17090158	Nguyễn Quang	Sáng	Nam	22/10/1997	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
88	17090159	Lê Hoài	Sơn	Nam	18/02/1996	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
89	17090161	Bùi Công Minh	Tài	Nam	27/07/1996	Bình Dương	8,0	6,5	Đạt
90	17090162	Phan Văn	Tâm	Nam	25/06/1996	Quảng Ngãi	6,0	5,0	Đạt
91	17090168	Trần Nguyễn Minh	Thanh	Nữ	04/08/1997	Tp.Hồ Chí Minh	6,0	5,0	Đạt
92	17090169	Trần Thiện	Thanh	Nam	24/06/1998	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
93	17090170	Đoàn Khánh	Thành	Nam	22/10/1998	Bình Dương	8,0	6,0	Đạt
94	17090172	Đinh Thị	Thảo	Nữ	29/02/1996	Hải Dương	6,5	5,0	Đạt
95	17090175	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	12/07/1998	Bình Dương	7,5	6,5	Đạt
96	17090176	Nhiều Thanh	Thảo	Nữ	12/08/1995	Ninh Thuận	7,0	6,0	Đạt
97	17090177	Võ Thị Minh	Thảo	Nữ	11/04/1998	Tp.Hồ Chí Minh	6,5	6,5	Đạt
98	17090183	Bùi Ngọc Anh	Thư	Nữ	08/10/1997	Bình Dương	8,0	7,5	Đạt
99	17090186	Nguyễn Lê	Thư	Nữ	16/08/1994	Lâm Đồng	8,0	5,5	Đạt
100	17090187	Cao Hoài	Thương	Nam	30/10/1998	Bình Dương	6,5	7,0	Đạt
101	17090188	Nguyễn Thị	Thương	Nữ	11/07/1998	Thanh Hóa	7,0	8,5	Đạt
102	17090190	Đoàn Thị Thanh	Thúy	Nữ	14/03/1996	Bình Dương	6,5	7,5	Đạt
103	17090191	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Nữ	04/09/1996	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
104	17090192	Phùng Phương	Thúy	Nữ	08/03/1996	Bình Dương	7,0	5,0	Đạt
105	17090195	Đinh Thị	Thủy	Nữ	13/10/1998	Đắk Lắk	7,0	5,0	Đạt
106	17090198	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	Nữ	08/04/1997	Bình Dương	5,5	5,0	Đạt
107	17090204	Dương Thị Út	Tiêu	Nữ	09/09/1997	Hải Dương	6,0	5,0	Đạt
108	17090208	Phan Thị Ngọc	Trâm	Nữ	02/01/1997	Bình Dương	8,0	5,0	Đạt
109	17090209	Nguyễn Thị Tố	Trân	Nữ	29/07/1997	Bình Dương	7,0	6,5	Đạt
110	17090211	Lê Hà	Trang	Nữ	12/02/1994	Thanh Hóa	8,0	5,0	Đạt
111	17090212	Lê Thị	Trang	Nữ	22/10/1997	Thanh Hóa	5,5	5,5	Đạt
112	17090214	Lê Thị Thùy	Trang	Nữ	01/07/1998	Bình Dương	7,5	5,5	Đạt
113	17090223	Võ Việt	Trí	Nam	05/05/1966	Quảng Nam	8,0	5,5	Đạt
114	17090227	Nguyễn Thành	Trung	Nam	22/09/1996	Sông Bé	6,5	5,5	Đạt
115	17090229	Đinh Minh	Trường	Nam	23/08/1996	Tp.Hồ Chí Minh	5,0	6,0	Đạt
116	17090230	Lữ Nhật	Trường	Nam	20/02/1995	Bình Dương	6,5	5,5	Đạt
117	17090232	Trần Cẩm	Tú	Nữ	12/10/1998	Phú Yên	7,0	5,0	Đạt
118	17090234	Phạm Thanh	Tùng	Nam	28/09/1996	Tp.Hồ Chí Minh	7,5	5,5	Đạt

Bauw

STT	SBD	Họ tên đệm	Tên	Phái	Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm TN	Điểm TH	Kết quả
119	17090240	Võ Thanh	Tuyền	Nữ	08/04/1996	Bình Dương	8,0	7,0	Đạt
120	17090241	Nguyễn Hoàng	Uyên	Nữ	12/10/1997	Bến Tre	8,0	5,0	Đạt
121	17090246	Nguyễn Quốc	Vinh	Nam	23/05/1998	Bình Dương	7,0	6,0	Đạt

Danh sách này có 121 thí sinh.

ha